

Số: **27/2020/QĐST-DS**

*Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 116, 117, 385, 398, Điều 280, 299, 320, 463, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 12, Điều 50, Điều 56, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Căn cứ Điều 27, 18, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về “Giao dịch bảo đảm”.

Căn cứ Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/NĐ-CP ngày 29 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 170/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại TNHH MTV Đ** (viết tắt ĐBank); Trụ sở: ....., phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: ..... - Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Minh D, bà Phạm Thị G (Giấy ủy quyền số 08 ngày 25/12/2018).

*Bị đơn:* **Ông Nguyễn Xuân M**, sinh năm 1972; **Bà Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm 1972; Cùng hộ khẩu thường trú: ....., phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Anh Phạm Thế Q**, sinh năm 1996;
- **Cụ Phạm Văn N**, sinh năm 1940;
- **Ông Phạm Thế V**, sinh năm 1968;
- **Bà Nghiêm Thúy Ch**, sinh năm 1968;
- **Bà Phạm Phương E**, sinh năm 1974;

Cùng địa chỉ: Số ..... Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- **Cụ Nguyễn Thị Th**, sinh năm 1942 (đã chết);

*Người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của Cụ Nguyễn Thị Th:* Cụ Phạm Văn N, ông Phạm Thế V, bà Phạm Phương E; Cùng địa chỉ: ..... Kim Liên, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội.

## 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 07/03/2011 Ngân hàng và Ông Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Bích H đã ký Hợp đồng tín dụng trung hạn, dài hạn số 0096/ĐĐ/2011/HĐTD. Theo Hợp đồng, ĐBank cho ông M, bà H, vay số tiền 2.700.000.000 đồng; mục đích sử dụng tiền vay: Sửa chữa nhà và mua sắm trang thiết bị nội thất tại số ....., phường Văn Chương, Đống Đa, Thành phố Hà Nội; Thời hạn vay kể từ ngày khách hàng rút vốn vay lần đầu theo Hợp đồng tín dụng này là 120 tháng; Lãi suất: Áp dụng lãi suất thả nổi, thay đổi 01 tháng/lần, được xác định bằng lãi suất tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 12 tháng trả lãi cuối kỳ của ĐBank tại thời điểm giải ngân/điều chỉnh + biên độ 7,5%/năm.

Tài sản đảm bảo khoản vay trên là nhà đất tại địa chỉ ..... - tập thể Kim Liên, ngõ 41 phố Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đứng tên cụ Phạm Văn N và vợ là cụ Nguyễn Thị Th.

Ngày 16/06/2010 cụ N, cụ Th và ĐBank đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho bên thứ ba vay vốn Ngân hàng số công chứng .....2010/HĐTC. Theo Hợp đồng: bên thế chấp tự nguyện thế chấp nhà đất trên để bảo đảm cho việc thực hiện tất cả các nghĩa vụ của bên vay vốn tại Ngân hàng

Ngày 03/3/2011 cụ N, cụ Th và ĐBank đã ký Hợp đồng sửa đổi hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho bên thứ ba vay vốn ngân hàng về việc sửa đổi, thống nhất định giá tài sản thế chấp là 8.247.000.000đồng;

Ngày 16/06/2010 cụ N, cụ Th có đơn yêu cầu đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất. Ngày 13/7/2010 Phòng tài nguyên môi trường quận Đống Đa đã chứng nhận việc thế chấp nêu trên.

Ngày 07/3/2011 ĐBank đã giải ngân số tiền 2.700.000.000đồng cho ông M, bà H.

Các đương sự thống nhất xác nhận số nợ theo Hợp đồng tín dụng trung hạn, dài hạn số 0096/ĐĐ/2011/HĐTD này 07/3/2011 tính đến ngày 12/11/2020, ông M, bà H nợ ĐBank tổng cộng số tiền: 5.546.317.876 đồng, gồm:

Gốc trong hạn:	430.000.000 đồng;
Gốc quá hạn:	1.880.000.000 đồng;
Lãi trong hạn:	1.534.761.250 đồng;
Lãi quá hạn:	1.701.556.626 đồng.

Ông M, bà H cam kết trả số tiền 100.000.000 đồng vào ngày 30/11/2020 và tất toán toàn bộ khoản nợ trên và khoản nợ lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán phát sinh kể từ ngày 13/11/2020 cho đến khi thực tế thanh toán hết khoản nợ vào ngày 31/12/2020.

Trường hợp ông M, bà H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ theo lộ trình trả nợ trên, ĐBank có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho ĐBank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho bên thứ ba vay vốn Ngân hàng số công chứng .....2010/HĐTC ngày 16/6/2010 và Hợp đồng sửa đổi hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất cho bên thứ ba vay vốn ngân hàng số công chứng .....2011/HĐSD ngày 03/3/2011; Cụ thể: Toàn bộ tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ ..... - tập thể Kim Liên, ngõ 41 phố Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD ..... (số QĐ cấp ...../2006/QĐ-UB). Số tiền thu được sau khi phát mại tài sản được dùng để thu nợ cho khoản vay của ông Phạm Thế V (Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 32/2019/QĐST-DS ngày 15/11/2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa) và Ông Nguyễn Xuân M theo tỷ lệ dư nợ tại thời điểm phát mại.

\* Án phí:

- Ngân hàng thương mại TNHH MTV Đ chịu 28.380.954 đồng (hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi nghìn, chín trăm năm mươi tư đồng); được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.191.000 đồng (năm mươi sáu triệu, một trăm chín mươi một nghìn đồng); Hoàn trả Ngân hàng thương mại TNHH MTV Đ số tiền 27.810.046 đồng (hai mươi bảy triệu, tám trăm mười nghìn, không trăm bốn mươi sáu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000..... ngày 20/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

- Ông Nguyễn Xuân M, bà Nguyễn Thị Bích H chịu 28.380.954 đồng (hai mươi tám triệu ba trăm tám mươi nghìn, chín trăm năm mươi tư đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Quản Văn Tiến**